

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2021/HSST

Ngày: 02-8-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Như Phượng

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hoàng; Ông Nguyễn Đăng Hòa; Ông Trần Minh Đức

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Dũng - Kiểm sát viên trung cấp.

Trong ngày 02/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 19/7/2021 đối với bị cáo sau:

Siu S. Sinh ngày 10/11/1989, tại Gia Lai; Nơi ĐKKHKT: thôn Klah , xã Al , huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Chỗ ở: làng O Gr, xã Ia K, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kpuih G và bà Siu B; bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Rlan S1 (là bị hại trong vụ án), có 01 con sinh năm 2011; tiền án: không, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017, từ ngày 25/8/2017 đến ngày 29/3/2021 bị cáo bị áp dụng biện pháp chữa bệnh bắt buộc tại Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa, ngày 29/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can và bị cáo tiếp tục bị tạm giam cho đến nay; Hiện bị cáo đang tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Gia Lai; Có mặt.

*** Đại diện hợp pháp cho bị cáo:** Ông Kpuih G, sinh năm 1958 (cha bị cáo)

Trú tại: làng O Gr, xã Ia K, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Có mặt

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đinh Thị Yên Hàn là luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt.

*** Đại diện hợp pháp cho người bị hại:** Bà Rlan A. Sinh năm: 1941 (mẹ bị hại)

Trú tại: thôn Klah, xã Al, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Có mặt

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại:** Bà Lê Thị Ngọc Tranh – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai, có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Kpuih G, sinh năm 1958

Trú tại: làng O Gr, xã Ia K, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Có mặt

*** Người làm chứng:** Chị Rơ Lan Y, sinh năm 1988

Trú tại: làng O Gr, xã Ia K, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

*** Người phiên dịch:** Bà Puih H' Lê Na – phiên dịch tiếng Jrai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Siu S và Rlan S1 (cùng trú tại thôn Kla, xã A, huyện Chư S, Gia Lai) có quan hệ là vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung thường phát sinh mâu thuẫn do uống rượu, cãi nhau.

Vào khoảng 17 giờ ngày 17/4/2017, sau khi đi uống rượu tại nhà ông Blin (trú tại làng O Gr, xã Ia K, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai), giữa vợ chồng Siu S lại phát sinh mâu thuẫn do Rlan S1 không đồng ý cho gia đình Siu S bán đất rẫy. Rlan S1 đã chửi bới, xúc phạm Siu S. Khi nghe vợ chửi mình, Siu S đã bỏ sang nhà chị Rơ Lan J (hàng xóm) để không phải nghe vợ chửi nữa nhưng Rlan S1 đi theo Siu S, tiếp tục chửi bới. Siu S quay về nhà, lấy con dao nhọn (loại dao vót nan) và hái một quả điều trong vườn nhà, đứng ở thành giếng nước trong vườn, định gọt ăn. Lúc này, Rlan S1 đi theo về, kéo nắp giếng, đòi nhảy xuống giếng tự tử. Do không mở được nắp giếng và bị Siu S ngăn cản nên Rlan S1 bỏ vào trong nhà bếp, đứng ở cửa bếp đối diện với Siu S, tiếp tục có lời nói chửi bới, xúc phạm Siu S. Bực tức vì bị vợ chửi bới, xúc phạm, Siu S đã vung tay, phóng con dao vót nan (đang cầm trên tay phải) thẳng về hướng Rlan S1 đang đứng làm mũi nhọn của dao cắm vào vùng ngực bên phải của Rlan S1. Sau khi bị trúng dao, Rlan S1 đã dùng tay, rút dao ra và chạy ra ngoài sân khoảng 03m thì gục ngã. Thấy vậy, Siu S đã đi ra vườn hái lá cây đắp vết thương cho vợ rồi đi tìm người vay tiền để đưa vợ đi cấp cứu. Tuy nhiên, Rlan S1 đã chết trên đường đi cấp cứu.

Sau khi biết vợ chết, Siu S đã đem theo con dao đến Công an xã Ia Ko, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

*** Tại Bản kết luận giám định Pháp y về tử thi số 157/TT-TTPY ngày 29/4/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:** Nguyên nhân chị Rlan

S1chết do: “Mất máu cấp/ Vết thương đứt động mạch nách phải, do vật sắc nhọn”.

Trong quá trình điều tra bị can Siu S có biểu hiện bệnh tâm thần phân liệt F20.0.

Ngày 16/8/2017 Cơ quan CSĐT(PC45) Công an tỉnh Gia Lai đã có Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của bị can Siu S.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 368/KL-VPYTW ngày 16/8/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bị can Siu S:

“Tại thời điểm gây án, đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay, đương sự chưa đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 208/KLBB-VPYTW ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận:

Hiện tại, bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số 03/CSHS và Quyết định phục hồi điều tra bị can số 03/CSHS ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với Siu S để tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi phạm tội.

Tại cáo trạng số 65/CT-VKS-P2 ngày 18/6/2021, VKSND tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Siu S về tội: “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, đồng ý với việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai về tội danh và điều luật áp dụng. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo nhất trí như trình bày của bị cáo và nhất trí việc truy tố, xét xử và nội dung cáo trạng. Xác nhận do bị cáo tác động đã bồi thường toàn bộ chi phí mai táng và nhất trí bị cáo bồi thường tiếp số tiền 70.000.000 đồng như thỏa thuận trước đây.

- Đại diện VKSND tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người”

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 49 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 13 năm đến 14 năm tù.

- Về dân sự: chấp nhận yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp cho bị hại số tiền là 100.000.000 buộc bị cáo phải bồi thường số tiền này.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 56cm,

- Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, điểm, khoản, Điều luật như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, cho rằng bị cáo có nhiều tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo có con nhỏ nên xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của viện kiểm sát.

- Đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bà số tiền 100.000.000 đồng để nuôi 03 con của bị hại và bù đắp tổn thất tinh thần.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp cho bị hại: nhất trí tội danh, điều luật áp dụng như đại diện viện kiểm sát phát biểu, buộc bị cáo phải bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện hợp pháp cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng hiện hành; các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ lời khai của bị cáo và các chứng cứ được kiểm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận ngày 27/4/2017 do bị hại Rlan S1chửi bới, xúc phạm nên bị cáo Siu S đã có hành vi dùng dao phóng về phía bị hại Rlan S1 dẫn đến việc bị hại tử vong do “Mất máu cấp”.

Xét bị cáo và chị Rlan S1chung sống như vợ chồng, quá trình chung sống xảy ra cãi nhau thường xuyên, hàng ngày, bị cáo là nam giới mà không tìm cách cải thiện cuộc sống gia đình, ngày 27/4/2017 tiếp tục xảy ra cãi nhau thì bị cáo lại dùng dao vót nan phóng trúng vào người bị hại dẫn đến bị hại tử vong là hành vi có tính chất côn đồ. Do đó, bị cáo bị truy tố về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi của bị cáo, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây thiệt hại tính mạng của chị Rlan S1là người cùng chung sống với bị cáo như vợ chồng, gây mất trật tự, trị an. Do đó, cần thiết phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Khi xem xét quyết định hình phạt cần xem xét việc bị hại có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi gây án bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình chi phí mai táng cho bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, khi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, điểm s, điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về cách tính thời điểm chấp hành hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2017 đến ngày 24/8/2018 bị đưa đi bắt buộc chữa bệnh theo Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 03/QĐ-VKS-P2 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, đến ngày 29/3/2021 có Quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can và tạm giam bị cáo từ ngày 29/3/2021 cho đến nay. Theo quy định tại Điều 49 Bộ luật hình sự năm 2015 thì thời gian bắt buộc chữa bệnh được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Do đó, thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/4/2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị hại, bà Rlan Anher xác định gia đình bị cáo đã bồi thường xong mai táng phí và yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí cấp dưỡng nuôi 03 con của bị hại là các cháu Rlan X1 sinh năm 2006, Rlan X sinh năm 2009 và Rlan L sinh năm 2011 và tiền tổn thất tinh thần là 100.000.000 đồng. Xét mức yêu cầu bồi thường này là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Rlan A. Thỏa thuận giữa phía bà Rlan Anher và phía ông Kpuih G về bồi thường số tiền 70.000.000 đồng không còn giá trị.

[6] Về vật chứng: Xét 01 con dao dài 56cm. Không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, án phí cấp dưỡng cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Siu S phạm tội “Giết người”;

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 49 BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo Siu S 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2017.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 591 BLDS năm 2015, xử:

Buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con cho phía bị hại 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Giao bà Rlan Anher nhận toàn bộ số tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

4. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 56cm

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 65/2021 lập ngày 02/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

5. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, án phí cấp dưỡng cho bị cáo.

6. Về thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện KSND cấp cao
- TAND cấp cao
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Gia Lai
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- CQTHAHS
- T20, Bị cáo, Bị hại;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Hồng

